

VÀI NÉT VỀ TÌNH HÌNH NẮNG NÓNG NĂM 1993

KS. Trần Thế Kiêm

Cục Dự báo KTTV

Hàng năm, mùa nắng nóng ở nước ta thường bắt đầu vào cuối tháng III và kết thúc vào đầu tháng IX. Trong năm 1993, vào thời kỳ nửa đầu mùa, nắng nóng diễn biến bình thường, nhưng giai đoạn nửa sau mùa nắng nóng kéo dài hau như liên tục. Đặc biệt ở Bắc Trung Bộ nắng nóng diễn ra gay gắt khác thường; dẫn đến hạn hán kéo dài, gây thiếu nước cho mùa màng và sinh hoạt.

I. Tình hình chung

Nắng nóng năm 1993 bắt đầu và kết thúc đều sớm hơn trung bình nhiều năm. Đợt nắng nóng trong năm 1993 xảy ra ở Bắc Trung Bộ vào ngày 15 tháng III, sớm hơn trung bình gần một tuần lễ; so với năm 1992 thì sớm hơn 15 ngày. Đợt nắng nóng cuối cùng trong năm xảy ra ở các tỉnh ven biển Nam Trung Bộ kết thúc ngày 27 tháng VIII, sớm hơn so với nhiều năm tới 12 ngày.

Về nhịp điệu, trong giai đoạn nửa đầu mùa nắng nóng diễn biến giống như nhiều năm; vào thời kỳ nửa sau mùa, số ngày nắng nóng tăng lên đột ngột và thường kéo dài liên tiếp (Bảng 1).

Bảng 1. SỰ PHÂN BỐ SỐ NGÀY NẮNG NÓNG TRONG NĂM 1993 THEO THÁNG

Tháng Số ngày	I	II	III	IV	V	VI	VII	VIII	IX	X	XI	XII	Tổng số
Tổng số	0	0	7	12	10	22	27	21	0	0	0	0	99
Gay gắt	0	0	1	1	1	7	11	4	0	0	0	0	25
Đặc biệt gay gắt	0	0	0	1	0	5	0	1	0	0	0	0	7

Số ngày nắng nóng các tháng ở thời kỳ nửa đầu mùa nóng là các tháng III, IV và V chỉ xấp xỉ giá trị trung bình nhiều năm vào các tháng tương ứng. Sang tháng VI nắng nóng tăng lên đột ngột tới 22 ngày, nhiều gấp rưỡi so với trung bình nhiều năm. Vào tháng VII, nắng nóng liên tục hau như suối cả tháng tới 27 ngày, đạt mức kỷ lục về tổng số ngày nắng nóng một tháng trong dãy số hơn 10 năm gần đây. Tới tháng VIII, tháng cuối mùa nóng, vẫn còn 21 n. ắng nóng, nhiều gấp hai lần trung bình tháng này hàng năm.

Về cường độ, trong năm 1993 đã xảy ra 10 đợt với 99 ngày nắng nóng trên

phạm vi diện rộng, nhiều hơn trung bình nhiều năm 19 ngày. Tuy số ngày nắng nóng đặc biệt gay gắt không nhiều, cả năm có 7 ngày, xấp xỉ trung bình nhiều năm; nhưng với 25 ngày nắng nóng gay gắt, nhiều gấp hai lần trung bình nhiều năm, vượt mức lịch sử trong khoảng thời gian hơn chục năm trở lại đây.

II. Diễn biến nắng nóng ở các khu vực

Trong tổng số 10 đợt nắng nóng của năm 1993 có tới 4 đợt gay gắt và 3 đợt đặc biệt gay gắt; tuy nhiên mức độ nắng nóng giữa các khu vực không đều và có những diễn biến khác thường (bảng 2).

1. Khu vực Tây Bắc Bộ

Nhìn chung nắng nóng ít gay gắt và kết thúc hơi sớm. Đợt nắng nóng mở màn ở khu vực này xảy ra ngày 26 tháng III, xấp xỉ thời gian trung bình nhiều năm; còn đợt cuối cùng trong năm kết thúc ngày 30 tháng VII, sớm hơn trung bình nhiều năm tới 23 ngày.

Các đợt nắng nóng thường không kéo dài, cả năm có 7 đợt với 29 ngày nắng nóng, ít hơn hàng năm tới 4 ngày.

Bảng 2. Sự phân bố số ngày nắng nóng
theo không gian và thời gian trong năm 1993

Khu vực	Tháng		III	IV	V	VI	VII	VIII	Tổng số
Tây Bắc Bộ			5	9	0	11	4	0	29
Đông Bắc Bộ			0	0	0	22	20	10	52
Các tỉnh Thanh Hóa đến Thừa Thiên - Huế			5	3	6	22	26	18	80
Các tỉnh ven biển từ Quảng Nam Đà Nẵng đến Bình Thuận			0	0	3	22	20	21	66
Tây Nguyên			0	4	0	0	0	0	4
Nam Bộ			0	4	11	3	0	0	18

Cường độ nắng nóng năm 1993 hơi dịu, chỉ có 2 ngày nắng nóng gay gắt và không có ngày nào đạt mức đặc biệt gay gắt. Đáng chú ý là suốt cả tháng V, tháng nắng nóng nhất hàng năm, lại không có ngày nào nắng nóng. Nhiệt độ cao nhất tuyệt đối của khu vực trong năm 1993 là 38,1°C đo được ở Nghĩa Lộ vào trưa ngày 11 tháng IV.

2. Khu vực Đông Bắc Bộ

Mùa nóng năm nay đến muộn đi thường nhưng số ngày nắng nóng lại nhiều hiếm thấy. So với nhiều năm thì mùa nắng nóng năm 1993 đến trễ hơn một tháng. Cho đến mãi tận ngày 01 tháng VI mới xuất hiện đợt nắng nóng đầu tiên, chậm hơn trung bình tới 33 ngày. Mùa nắng nóng cũng diễn ra trong một thời gian rất ngắn; đợt cuối cùng trong năm kết thúc ngày 21 tháng VIII, cũng sớm hơn thường lệ tới hai tuần lễ.

Hầu hết các đợt nắng nóng thường kéo dài nhiều ngày, nên tuy chỉ có 5 đợt nhưng có tới 52 ngày nắng nóng, nhiều hơn trung bình 20 ngày, đạt mức chưa từng thấy trong hơn 10 năm gần đây.

Mặc dù số ngày nắng nóng nhiều, song mức độ không gay gắt lắm. Cả năm không có ngày nào nắng nóng đặc biệt gay gắt mà chỉ có hai ngày đạt mức gay gắt, bằng $1/4$ trị số trung bình nhiều năm. Nhiệt độ cao nhất tuyệt đối trong năm của khu vực này là $39,4^{\circ}\text{C}$ xảy ra ở Sơn Tây vào ngày 04 tháng VI.

3. Khu vực các tỉnh từ Thanh Hóa đến Thừa Thiên - Huế

Nắng nóng đến sớm và gay gắt lạ thường. Đây là khu vực mà nắng nóng ánh hưởng đến đầu tiên trên lãnh thổ nước ta trong năm 1993. Đợt nắng nóng xảy ra ngày 15 tháng III, sớm hơn thường lệ 13 ngày. Đợt nắng nóng cuối mùa kết thúc vào ngày 26 tháng VIII cũng sớm hơn hàng năm 10 ngày.

Thời kỳ nửa đầu mùa, nắng nóng diễn biến bình thường. Số ngày nắng nóng trong các tháng III, IV và V xấp xỉ trung bình nhiều năm. Giai đoạn nửa sau mùa, nắng nóng bùng lên liên tiếp gay gắt. Số ngày nắng nóng trong các tháng VI, VII và VIII nhiều gấp hai lần các tháng tương ứng nhiều năm.

Cả năm có 10 đợt với 80 ngày nắng nóng, nhiều hơn trung bình 25 ngày. Trong đó có 21 ngày nắng nóng gay gắt và 7 ngày đặc biệt gay gắt, nhiều gấp hai lần hàng năm. Cường độ gay gắt đạt mức hiếm thấy, mức độ chỉ kém năm 1988 mà thôi. Trưa ngày 28 tháng III, nhiệt độ ở Hội Xuân lên tới $40,5^{\circ}\text{C}$, là nhiệt độ cao nhất tuyệt đối trong năm 1993.

4. Khu vực các tỉnh ven biển từ Quảng Nam - Đà Nẵng đến Bình Thuận

Mùa nắng nóng bắt đầu hơi muộn và kết thúc sớm hơn hàng năm. Đợt nắng nóng mở màn xảy ra ngày 1 tháng V, trễ hơn trung bình 7 ngày. Đợt nắng nóng cuối mùa kết thúc ngày 27 tháng VIII, sớm hơn hàng năm tới 4 ngày.

Các đợt nắng nóng thường kéo dài nhiều ngày, nên tuy chỉ có 6 đợt mà tới 66 ngày nắng nóng, nhiều hơn trung bình 20 ngày; thuộc năm có nhiều ngày nắng nóng ít gấp, mức độ chỉ kém năm 1988 mà thôi. Thời kỳ đầu mùa nắng nóng ít ỏi; sang giai đoạn sau nắng nóng bùng lên đột ngột. Trong tháng VI và VII, nắng nóng chiếm hơn $2/3$ tổng số ngày, nhiều hơn hai lần trung bình hàng năm. Tới tháng VIII vẫn còn 21 ngày nắng nóng, gấp ba lần trị số trung bình nhiều năm.

Mặc dù nắng nóng nhiều, song cường độ không gay gắt lắm. Cả năm chỉ có 7 ngày nắng nóng gay gắt, xấp xỉ trung bình nhiều năm; và không có ngày nào đạt mức đặc biệt gay gắt cả. Nhiệt độ cao nhất tuyệt đối ở khu vực là $38,7^{\circ}\text{C}$ xảy ra vào trưa ngày 11 tháng VIII ở Quy Nhơn.

5. Vùng Tây Nguyên và Nam Bộ

Nơi đây nắng nóng hơi dịu. Cả năm ở vùng Tây Nguyên chỉ có 4 ngày

đạt tiêu chuẩn nắng nóng. Ở Nam Bộ nắng nóng nhiều hơn với 18 ngày, nhưng mức độ không gay gắt. Nhiệt độ cao nhất tuyệt đối trong năm chỉ đến $36,6^{\circ}\text{C}$ xảy ra ngày 8 tháng V ở TP. Hồ Chí Minh.

Tóm lại, trong năm 1993 ở khu Tây Bắc, khu Đông Bắc Bộ, vùng Tây Nguyên và Nam Bộ nắng nóng dịu hơn hàng năm. Trái lại, các nơi khác thuộc Bắc Bộ và Trung Bộ nắng lại nhiều hiếm thấy, riêng vùng khu 4 cũ nắng nóng gay gắt hơn bình thường. Đặc biệt trong các tháng VI, VII và VIII nắng nóng kéo dài hầu như liên tục, dẫn đến thiếu hụt lượng mưa lớn. Do vậy, đưa đến tình trạng hạn hán kéo dài hiếm thấy từ trước đến nay, gây thiếu nước cho sản xuất và sinh hoạt. Ở các tỉnh ven biển từ Quảng Bình đến Quảng Ngãi hạn hán rất là gay gắt làm hàng vạn hecta lúa hè thu bị hại. X

Bảng 3. Tóm tắt các đợt nắng nóng trong năm 1993

Số thứ tự	Thời gian	Phạm vi ảnh hưởng, T°C phổ biến, Nơi xảy ra $\text{T}_{\text{max}} (\text{ }^{\circ}\text{C})$
I	15-III - 17-III	Thanh Hóa đến Huế, 35-37, Hồi Xuân: 38,4
II	26-III - 29-III	Tây Bắc Bộ, 35-37, Phù Yên: 37,4 Thanh Hóa đến Huế, 35-38. Hồi Xuân: 40,5
III	1-IV - 6-IV	Tây Bắc Bộ, 35-37, Lai Châu: 37,4 Thanh Hóa đến Đà Nẵng, 36-39, Con Cuông: 40,0 Các tỉnh Nam Bộ: 35-36.
IV	24-IV-26-IV	Tây Bắc Bộ, 35-36, Lai Châu: 36,1 Thanh Hóa đến Huế, 36-38. Hồi Xuân: 39,6.
V	28-IV - 9-V	Thanh Hóa đến Huế, 35-38, Đồng Hà: 39,6 Các tỉnh ven biển Nam Trung Bộ: 35-37 Đà Nẵng: 37,6 Các tỉnh Nam Bộ, 35 - 36, TP. Hồ Chí Minh: 36,6.
VI	31-V - 22-VI	Tây Bắc Bộ, 35-37, Nghĩa Lộ: 38,1 Đông Bắc Bộ, 35-38, Sơn Tây: 39,4 Thanh Hóa đến Huế, 35-39, Quỳ Châu: 39,9 Quảng Nam đến Ninh Thuận, 35-38, Đà Nẵng: 38,2
VII	1-VII - 9-VII	Đông Bắc Bộ, 35-36, Hà Nội: 37,3. Thanh Hóa đến Huế, 35-38, Vinh: 38,7. Quảng Nam đến Phú Khánh: 35-36, Quảng Ngãi: 36,0.
VIII	14-VII-31-VII	Tây Bắc Bộ, 35-36, Nghĩa Lộ: 36,5. Đông Bắc Bộ, 35-37, Nho Quan: 37,8. Thanh Hóa đến Huế, 35-39, Đồng Hà: 39,4. Quảng Nam đến Bình Thuận, 35-38, Qui Nhơn: 38,2
IX	4-VIII-14-VIII	Đông Bắc Bộ, 35-36, Nam Định: 37,0. Thanh Hóa đến Huế, 35-39; Kỳ Anh: 39,4. Quảng Nam đến Bình Thuận: 35-38, Quy Nhơn: 38,7.
X	18-VIII-27-VIII	Đông Bắc Bộ, 35-37, Hà Giang: 37,0. Thanh Hóa đến Huế, 35-37, Đồng Hà: 37,4. Quảng Nam đến Ninh Thuận, 35-37, Quy Nhơn: 37,1.